

Bản án số: 112/2021/HS-ST

Ngày: 20/4/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

*Các hội thẩm nhân dân:* ông Trần Quốc Đầu và bà Phan Kim Hoa

**- Thư ký phiên tòa:** bà Lê Mai Hoa - Thư ký TANDTP Vinh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa:**  
ông Nguyễn Quang Thành - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 95/2021/TLST-HS ngày 07/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2020/QĐXXST-HS ngày 09/4/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phùng Văn C; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1998 tại Hưng Nguyên, Nghệ An; Nơi cư trú: xóm Đ, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn H và bà Nguyễn Thị L; Bị cáo là con duy nhất; có vợ là Dương Thùy D, sinh năm 2000 và có 01 sinh năm 2019. Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 24/3/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong ra trại ngày 04/01/2021. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 31/01/2021, Phùng Văn C gọi điện cho Trần Văn S nhờ S đến chở C đi giải quyết việc riêng. S đồng ý rồi điều khiển xe máy BKS 37NA-003.67 đến đón C tại phường L, thành phố V. Sau đó, C nhờ S chở đến nhà một người đàn ông tên T tại xóm 6, xã H, huyện H, Nghệ An để trả nợ tiền vay trước. Khi đi đến nhà T, S đứng ngoài chờ còn C một mình đi vào nhà gặp. Gặp T, C trả nợ cho T 500.000 đồng. Sau khi trả nợ, C

hỏi xin T 01 gói ma túy đá để sử dụng. T đồng ý và cho C 01 gói ma túy đá được gói bên ngoài bằng bao ni lông màu trắng. C cầm gói ma túy bỏ vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi bỏ vào túi quần đang mặc đi ra nói S chờ về. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi S chờ C đi về đến khu vực vườn hoa thuộc khối 5, phường C, thành phố V thì bị tổ công tác Công an phường Hưng Bình phát hiện, kiểm tra và bắt quả tang. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phùng Văn C, thu giữ niêm phong 01 gói ni lông màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng bên trong gắn thẻ sim số 0384910894.

Tại bản kết luận giám định số 311/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 03/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Phùng Văn C gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng là 0,450g.”

Tại Cơ quan điều tra công an TP Vinh, Phùng Văn C đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng vụ án: số ma túy thu giữ còn lại sau khi đã lấy mẫu trưng cầu giám định và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 đã qua sử dụng thu giữ của Phùng Văn C. Hiện các vật chứng đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Tại Bản cáo trạng số 129/CT-VKS-HS ngày 06/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố Phùng Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của BLHS

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 BLHS xử phạt Phùng Văn C từ 18 đến 21 tháng tù; Về vật chứng: đề nghị áp dụng điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong dán kín bên trong có chứa ma túy thu giữ của Phùng Văn C; trả lại cho Phùng Văn C 01 điện thoại di động Iphone 6 đã qua sử dụng do không liên quan đến việc phạm tội; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đầy đủ cơ sở để khẳng định: Vào hồi 22 giờ 30 phút ngày 31/01/2021, tại khu vực Vườn hoa thuộc khối 5, phường C, thành phố V, tỉnh Nghệ An, Phùng Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,450 g ma túy (Methamphetamine) để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi mà Phùng Văn C thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[2.2]. Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất ma túy, bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nên phải chịu trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 điều 51 BLHS. Vì vậy cần phải xét xử nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn tỏ ra ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm ổn định không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Trong vụ án, đối với Trần Văn S là người đi cùng với bị cáo nhưng không biết việc C tàng trữ ma túy nên không phạm tội. Đối với người đàn ông tên T đã bán ma túy cho C, quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an TP Vinh đã tiến hành tại xóm 6, xã H, thành phố V, Nghệ An có đối tượng Dương Văn T, sinh

năm 1994 nhưng hiện nay T không có mặt tại địa phương nên chưa đủ căn cứ để xử lý, khi nào điều tra rõ sẽ xử lý sau.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 điều 47 BLHS và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong dán kín bên trong có chứa ma túy là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ thu giữ của Phùng Văn C; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[2.5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố Bị cáo Phùng Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt Phùng Văn C 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/01/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong dán kín bên trong có chứa ma túy thu giữ của Phùng Văn C; trả lại cho Phùng Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng (Số vật chứng này hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh theo Phiếu nhập kho số NK 2021/182 ngày 15/4/2021)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc Phùng Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh Nghệ An
- VKSND thành phố Vinh
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Công an thành phố Vinh
- Sở Tư pháp Tỉnh Nghệ An
- Bị cáo
- Lưu HS